TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bản án số: 194/2017/DS-PT Ngày: 22 -11 - 2017 V/v Đòi lại tài sản và bồi thường thiệt hại về tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết
Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Hoàng
Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 174/2017/TLPT-DS ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc "Đòi lại tài sản và bồi thường thiệt hại về tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 31/2017/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 270/2017/QĐPT-DS ngày 02 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lưu Thị Thu N, sinh năm 1964

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Sơn H, sinh năm: 1964 là người đại diện theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2017 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Tam H, thị trấn Rạch G, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Duyên H, xã Tân Ân T, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Sơn H, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Ấp Tam H, thị trấn Rạch G, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn S – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Lưu Thị Thu N và người đại diện là ông Nguyễn Sơn H trình bày:

Ngày 27 tháng 01 năm 2011, bà Lưu Thị Thu N đã mua tài sản bán đấu giá tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ bán đấu giá tài sản Cà Mau. Tài sản gồm một phần đất nuôi trồng T sản diện tích 48.751,8 m^2, 01 căn nhà tổng diện tích 45m^2 và 01 cống xổ vuông gắn liền trên đất, phần đất tọa lạc tại ấp

Duyên H, xã Tân Ân T, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau. Tổng số tiền bà N phải trả để mua các tài sản kể trên là 552.000.000 đồng. Số tiền trên bà N đã trả tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H theo biên lai thu tiền số 002535. Đến ngày 25 tháng 5 năm 2011, bà N được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại Quyết định số 1180 người đứng tên là bà Lưu Thị Thu N. Sau khi Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H tiến hành giao phần đất trên cho bà N được toàn quyền sử dụng. Nhưng sau đó ông Nguyễn Văn S là chủ đất cũ chiếm lại đất và các tài sản gắn liền với đất không giao lại cho bà N. Bà N đã nhiều lần yêu cầu chính quyền can thiệp nhưng ông S vẫn chiếm đất không cho bà N sử dụng. Nay bà N yêu cầu ông Nguyễn Văn S trả lại phần đất và các tài sản gắn liền với đất nêu trên, đồng thời yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại với số tiền 327.605.867 đồng vì bà đã trả tiền mua đất từ năm 2011 nhưng đến nay vẫn chưa sử dụng được do bị ông S chiếm giữ, gây thiệt hại cho bà.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Ông H yêu cầu ông S trả cho bà Lưu Thị Thu N 01 phần đất nuôi trồng T sản (bao gồm phần cây rừng) với diện tích 48.751,8 m^2, 01 cống xổ vuông và bồi thường thiệt hại với số tiền 310.224.000 đồng tương đương với số tiền lãi của số tiền 552.000.000 đồng gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Ngọc H trong thời gian từ ngày 19/4/2011 đến ngày 18/4/2017. Đối với căn nhà bà N không yêu cầu nhưng vẫn xác định tài sản bị thiệt hại có giá trị là 552.000.000 đồng

Quá trình tham gia tố tụng ông Nguyễn Văn S trình bày: Đối với các tài sản gồm 01 phần đất nuôi trồng T sản với diện tích 48.751,8 m^2, 01 cống xổ vuông, 01 căn nhà ở diện tích 45m^2 gắn liền với đất mà bà Lưu Thị Thu N yêu cầu, ông xác định đó là tài sản của ông và ông không bán cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H, cũng không có nhận tiền chuyển nhượng đất từ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H. Do đó, bà N yêu cầu ông trả lại đất cùng các tài sản nêu trên ông không đồng ý, đồng thời ông cũng không đồng ý bồi thường số tiền 327.605.867 đồng cho bà Thu N vì ông cho rằng tài sản của ông thì ông sử dụng, ông không chấp nhận yêu cầu đòi tài sản và bồi thường thiệt hại của bà N. Ông xác định từ năm 2011 đến nay chỉ có một mình ông ở trên phần đất đang tranh chấp. Căn nhà cũ trên đất hiện tại không còn và trên đất hiện nay cũng không có căn nhà nào.

Quá trình tham gia tố tụng ông Nguyễn Sơn H trình bày: Ông có cùng quan điểm với bà Lưu Thị Thu N.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 31/2017/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc H quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị Thu N. Buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ:

- Giao trả cho bà Lưu Thị Thu N: Một phần đất nuôi trồng T sản (bao gồm phần cây rừng) với diện tích 48.751,8 m^2, 01 cống xổ vuông gắn liền với đất. Phần đất tọa lạc tại ấp Duyên H, xã Tân Ân T, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau, với vị trí tứ cận như sau: phía Đông giáp với sông Ông Đ và lộ bê tông; phía Tây giáp với đất ông Nguyễn Ngọc C và ông Nguyễn Văn Đ; phía Nam giáp đất ông Nguyễn Văn V; phía Bắc giáp đất ông Phan Việt T và bà Lưu Thị Thu N (kèm theo giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất số BD 520889 cấp ngày 25/5/2011 cùng sơ đồ vị trí thửa đất mang tên bà Lưu Thị Thu N).

- Bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lưu Thị Thu N số tiền 310.224.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên lãi suất chậm thanh toán, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 26/7/2017 ông Nguyễn Văn S có đơn kháng cáo với nội dung: Ông S không đồng ý việc Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ngọc H phát mãi tài sản là đất nuôi trồng thuỷ sản và cống xổ của ông. Đồng thời, ông không đồng ý giao đất nuôi trồng thuỷ sản và cống xổ toạ lạc tại ấp Duyên Hải, xã Tân Ân Tây, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau cho bà Lưu Thị Thu N, không đồng ý bồi thường cho bà N số tiền 310.224.000 đồng (Ba trăm mười triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn S giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét nội dung kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn S, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[1] Do ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị T là người có nghĩa vụ thi hành án theo các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật và để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của những người được thi hành án thì Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H đã tiến hành thủ tục thi hành án đối với tài sản của ông S, bà T gồm: 01 phần đất nuôi trồng T sản với diện tích 48.751,8 m^2, 01 cống xổ vuông, 01 căn nhà ở diện tích 45m^2 gắn liền với đất.

[2] Về trình tự, thủ tục thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc H trong quá trình bán đấu giá tài sản của ông S, bà T được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 71, Điều 115, Điều 117 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản. Đồng thời, bà Lưu Thị Thu N là người mua các tài sản được bán từ việc bán đấu giá một cách hợp pháp. Tại phiên tòa, ông S thừa nhận quá trình bán đấu giá tài sản ông có mặt nhưng không có khiếu nại gì.

[3] Đến ngày 19/4/2011 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H đã tiến hành giao phần đất và các tài sản trên cho bà N và bị đơn đã được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc H cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 25/5/2011. Tuy nhiên, sau đó phía ông S không đồng ý giao tài sản. Vì vậy, án sơ thẩm tuyên buộc ông S phải trả lại phần đất diện tích 48.751,8 m^2, 01 cống xổ vuông gắn liền với đất cho bà N là có căn cứ.

[4] Đối với kháng cáo số tiền bồi thường thiệt hại về tài sản 310.224.000 đồng: Thấy rằng số tiền bà N bỏ ra mua tài sản bán đấu giá lẽ ra được hưởng lợi phát sinh nhưng ông S lại chiếm giữ sử dụng và thu được hoa lợi từ các tài sản trên tương đương khoản lãi của số tiền 552.000.000 đồng gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện Ngọc H trong thời gian từ ngày 19/4/2011 đến ngày 18/4/2017 nên án sơ thẩm tuyên buộc ông S phải bồi thường khoản tiền này là có căn cứ, phù hợp với quy định Điều 360 của Bộ luật Dân sự.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên ông S phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Văn S.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 31/2017/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc H.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lưu Thị Thu N. Buộc ông Nguyễn Văn S có nghĩa vụ:

- Giao trả cho bà Lưu Thị Thu N: Một phần đất nuôi trồng T sản (bao gồm phần cây rừng) với diện tích 48.751,8 m^2, 01 cống xổ vuông gắn liền với đất. Phần đất tọa lạc tại ấp Duyên H, xã Tân Ân T, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau, với vị trí tứ cận như sau: phía Đông giáp với sông Ông Đ1 và lộ bê tông; phía Tây giáp với đất ông Nguyễn Ngọc C và ông Nguyễn Văn Đ; phía Nam giáp đất ông Nguyễn Văn V; phía Bắc giáp đất ông Phan Việt T và bà Lưu Thị Thu N (kèm theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD 520889 cấp ngày 25/5/2011 cùng sơ đồ vị trí thửa đất mang tên bà Lưu Thị Thu N).

- Bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Lưu Thị Thu N số tiền 310.224.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Nguyễn Văn S phải nộp là 300.000 đồng, ngày 26/7/2017 ông S dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0013766 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Ngọc H;
- Chi cục THADS huyện Ngọc H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Chung Văn Kết